

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 21/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lâm Ngọc Minh;

Ông Lý Thành Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quốc Thiên Hương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2022/HSST-QĐ ngày 01/4/2022 đối với bị cáo:

Phạm Võ Huy L; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 15/6/2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường C, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu P và bà Võ Thị Kim N; có vợ, chưa có con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/5/2021; có mặt.

Nhân thân: Ngày 12/8/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 121/2016/HSST.

- Bị hại: Ông Trịnh Đình K, sinh năm 1976; địa chỉ: đường B, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Kim N, sinh năm 1979; địa chỉ: đường C Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 20 phút, ngày 27/5/2021, anh Trịnh Đình K, sinh năm 1976 đang ngồi bấm điện thoại trước nhà số 1371 Đường 3/2, Phường 16, Quận 11, thì bất ngờ bị Phạm Võ Huy L sinh ngày 15/6/2000 điều khiển xe mô tô hiệu Vario

biển số: 59U2-351.14 chạy trên lề đường ngược chiều, áp sát trước mặt anh K, dùng tay trái giật chiếc điện thoại Samsung A50S màu xanh đen của anh K đang cầm trên tay. L tăng ga bỏ chạy ra hướng đường Nguyễn Chí Thanh, anh K lập tức lấy xe chạy đuổi theo, khi tới ngã 3 đường Lò Siêu và đường 3/2 thì nhìn thấy L, nên anh K tông thẳng xe của mình vào xe máy của L làm L mất thăng bằng và té ngã. L bỏ xe chạy bộ đến trước số 83 đường Hàn Hải Nguyên thì bị anh K và người dân xung quanh bắt giữ cùng tang vật giao cho Công an Phường 16, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐGTS ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 11 xác định giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A50S, màu xanh đen, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 27/5/2021 là 2.050.000 đồng (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra Phạm Võ Huy L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50S màu xanh đen, đã qua sử dụng. Đây là tài sản hợp pháp của ông Trịnh Đình K bị chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng trả lại điện thoại cho ông Trịnh Đình K.

- 01 xe mô tô biển số: 59U2-351.14, số khung: MH1KF4117KK826335, số máy: KF41E-1828819. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành xác minh xác định xe mô tô này của bà Võ Thị Kim N là mẹ ruột của bị cáo Phạm Võ Huy L. Do L không có xe đi làm nên bà N cho mượn xe để làm phương tiện đi lại, bà N không biết bị cáo L sử dụng xe mô tô trên để đi cướp giật tài sản. Tiến hành trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh giám định số khung, số máy nguyên thủy của xe mô tô biển số: 59U2-351.14 không thay đổi. Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được xác định xe mô tô mang biển số: 59U2-351.14 là tài sản hợp pháp của bà Võ Thị Kim N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe trên cho bà N.

- 01 áo sơ mi màu xanh sọc ngắn tay, 01 quần jean dài, 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng.

- 01 đĩa VCD lưu giữ nội dung bị can L cướp giật điện thoại di động của anh K.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKSQ11 ngày 18 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Phạm Võ Huy L tội danh “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị: Mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 07 giờ 20 phút ngày 27/5/2021, tại trước nhà số 1371 đường 3/2, Phường 16, Quận 11, bị cáo Phạm Võ Huy L sử dụng xe mô tô biển số 59U2-351.14 thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50S, trị giá 2.050.000 đồng của ông Trịnh Đình K rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Bị cáo bằng thủ đoạn công khai, nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, theo quy định của pháp luật thì hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Tình hình tội phạm dùng phương tiện mô tô, xe máy đi chiếm đoạt tài sản của người đi đường đang là một tội phạm nổi cộm trong xã hội hiện nay, gây nên tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân. Không chỉ làm mất an ninh, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tài sản mà còn có thể gây ra tai nạn cho người bị hại, những người tham gia giao thông. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để trừng trị và giáo dục, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50S. Đây là tài sản của ông Trịnh Đình K bị L chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Ông K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 xe mô tô biển số: 59U2-351.14, số khung: MH1KF4117KK826335, số máy: KF41E-1828819. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành xác minh xác định xe mô tô này của bà Võ Thị Kim N là mẹ ruột của bị cáo Phạm Võ Huy L. Do L không có xe đi làm nên bà N cho mượn xe để làm phương tiện đi lại.

Bà N không biết bị cáo L sử dụng xe mô tô trên để đi cướp giật tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà N là có căn cứ.

+ 01 áo sơ mi màu xanh sọc ngắn tay, 01 quần jean dài, bị cáo L từ chối nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng là tài sản cá nhân của bị cáo L không liên quan đến vụ án.

+ 01 đĩa VCD lưu giữ nội dung bị can L cướp giật điện thoại di động của ông K (Đã lưu vào hồ sơ vụ án).

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Tuyên bố bị cáo Phạm Võ Huy L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Võ Huy L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2021.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi màu xanh sọc ngắn tay, 01 quần Jean dài.

Trả lại cho bị cáo Phạm Võ Huy L: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 65/LNK-ĐTTH ngày 31/5/2021).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo

trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 50 phút, ngày 21 tháng 4 năm 2022.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lâm Ngọc Minh;

Ông Lý Thành Trung.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021, đối với:

Bị cáo Phạm Võ Huy L; sinh năm: 2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Võ Huy L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Võ Huy L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2021.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi màu xanh sọc ngắn tay, 01 quần Jean dài.

Trả lại cho bị cáo Phạm Võ Huy L: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 65/LNK-ĐTTH ngày 31/5/2021).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 10 phút, ngày 21 tháng 4 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phúc

Số: 13/2022/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 21 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lâm Ngọc Minh;
- Ông Lý Thành Trung.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Phạm Võ Huy L**, sinh năm 2000; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: 493A/51 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại Tạm giam Chí Hòa (Trại tạm giam T30), Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- Trại TG Chí Hòa (Trại TG T30);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

